TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày: 20 - 5 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Thắng.

Bà Đàm Thị Thanh Loan.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Kim Tỏa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Lâm Sà Phương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/TLST-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 95/2024/HSST-QĐ, ngày 07 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn B**, sinh ngày 01/01/1958, tại: thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: khóm F, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Đ, sinh năm 1926 (c) và bà Trương Thị S, sinh năm 1927 (c); Có vợ và 03 con (lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2003); Tiền án: Không, Tiền sự: có 01 tiền sự, vào ngày 05/6/2023 có hành vi Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản, bị Công an thị xã Ngã Năm xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 16/6/2023 với số tiền 4.000.000 đồng. Nhân thân: Không án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/12/2023 đến ngày 06/02/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh. Bị cáo có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Phạm Minh T, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- *Bị hại*:

1/ Ông **Phan Văn N**, sinh năm 1954. (có mặt)

2/ Bà **Huỳnh Thị X**, sinh năm 1954. (vắng mặt)

* Người đại diện theo ủy quyền của bà X là ông Phan Văn N, theo giấy ủy quyền ngày 12/01/2024. (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Mỹ H, xã Long B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng*:

1/ Bà **Phan Thị Kim E**, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Mỹ H, xã Long B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm Mỹ T, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Ông **Phan Văn H**, sinh năm 1944 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Mỹ H, xã Long B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Phan Văn Đ và bà Trương Thị S có tổng cộng 09 người con, khi ông Đ và bà S chết do không để lại di chúc nên phát sinh tranh chấp thừa kế diện tích đất 2.231,6 m^2 do ông Đ để lại, theo Bản án Dân sự phúc thẩm số 37/2021/DS - PT ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên xử. Giao cho ông Phan Văn N và bà Huỳnh Thị X phần đất 1,5 công tầm cấy, diện tích đo đạc thực tế là 2.231, 6m^2 thuộc một phần thửa đất số 117, mục đích sử dụng đất: 2L, tờ bản đồ số 10, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hộ Phan Văn Đ, tọa lạc ấp Mỹ H, xã Long B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Ông N và bà X có nghĩa vụ trả giá trị suất thừa kế cho các đồng thừa kế. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật Ông N tiến hành canh tác diện tích đất nói trên, thì bị cáo Phan Văn B cho rằng bản thân cũng phải được hưởng phần thừa kế như những người khác. Đồng thời, do phát sinh mâu thuẫn với Phan Văn N nên bị cáo Phan Văn B đã ra ngăn cản và hủy hoại lúa của ông Phan Văn N, không cho Ông N canh tác, cụ thể vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 25/6/2023 bị cáo Phan Văn B từ nhà đến khu nhà mộ của cha mẹ ruột thuộc ấp Mỹ H, xã Long B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng lấy cây phảng được bị cáo cất giữ trước đó, đi đến diện tích đất ruộng 2.231,6m^2 mà ông Phan Văn N đã gieo sạ lúa được 67 ngày, loại giống OM18 chặt, phá ở 03 vị trí có số đo (3,6 x11,3) mét, (3,2 x 7,6) mét, (3,0 x 13) mét, với tổng diện tích là 104m^2 làm cây lúa bị đứt, gãy gây thiệt hại hoàn toàn, sau khi chặt, phá xong bị cáo Phan Văn B cất giữ cây phảng ở khu vực nhà mộ và đi về nhà. Sau đó ông Phan Văn N trình báo vụ việc đến Công an xã Long Bình, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tiếp nhận, xác minh và lập biên bản hành vi vi phạm của Phan Văn B.

Theo Kết luận định giá tài sản số 55/KL - HĐĐG ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ngã Năm, kết luận: diện tích

104m^2 lúa, loại giống lúa OM18, gieo sạ 67 ngày bị phát đứt, gãy hư hỏng gây thiệt hại vào ngày 25/6/2023 có giá trị là 160.000 đồng.

Cáo trạng số 14/CT-VKSNN ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Phan Văn B về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra bị cáo Phan Văn B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã nộp số tiền 160.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm để khắc phục hậu hậu quả cho bị hại. Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền theo yêu cầu của bị hại là 1.100.000 đồng. Bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38, Điều 50 và Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 tháng đến 05 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự xem xét buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền 1.100.000 đồng. Đối với cây phảng mà bị cáo dùng để hủy hoại lúa của bị hại. Trong quá trình điều tra không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

- Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Phạm Minh T trình bày: Thống nhất với Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã tự nguyện nộp tại chi cục thi hành án Dân sự thị xã Ngã Năm số tiền 160.000 đồng để khắc phục hậu quả. Đồng thời, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại theo yêu cầu là 1.100.000 đồng. Bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đối với mức hình phạt tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị phạt bị cáo từ 03 tháng đến 05 tháng tù đồng ý. Tuy nhiên, xét về nhân thân và hành vi của bị cáo, thì thấy hành vi phạm tội của bị cáo cũng xuất phát từ việc thiếu hiểu biết pháp luật. Bị cáo cũng có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị cáo trình bày: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị hại trình bày: Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại các khoản tổng cộng là 1.100.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng ông Nguyễn Văn L, ông Phan Văn H. Xét thấy, việc vắng mặt những người làm chứng nêu trên không cản trở đến việc xét xử bị cáo. Ngoài ra, trong quá trình điều tra thì những người này đã có lời khai đầy đủ. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 25/6/2023 bị cáo từ nhà đến khu nhà mộ của cha mẹ ruột thuộc ấp Mỹ H, xã Long B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng lấy cây phảng được bị cáo cất giữ trước đó, đi đến diện tích đất ruộng 2.231,6m^2 của bị hại đã gieo sạ lúa được 67 ngày, loại giống OM18 chặt, phá ở 03 vị trí có số đo (3,6 x11,3) mét, (3,2 x 7,6) mét, (3,0 x 13) mét, với tổng diện tích là 104m^2 làm cây lúa bị đứt, gãy gây thiệt hại hoàn toàn. Theo Kết luận định giá tài sản số 55/KL - HĐĐG ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ngã Năm, kết luận: diện tích 104m^2 lúa, loại giống lúa OM18, gieo sạ 67 ngày bị phát đứt, gãy hư hỏng gây thiệt hại vào ngày 25/6/2023 có giá trị là 160.000 đồng. Xét thấy, lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Ngoài ra, lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập được. Mặc dù, bị cáo chỉ gây thiệt hại cho bị hại chỉ với số tiền 160.000 đồng. Tuy nhiên, trước đó bị cáo bị Công an thị xã Ngã Năm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 16/6/2023 với số tiền 4.000.000 đồng về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của bị hại cũng bằng hành vi chặt phá lúa. Đến lần thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo chưa được xem là đã xóa tiền sự. Do đó, Cáo trạng 14/CT-VKSNN ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội: "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo, HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo là người thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và bị cáo biết rất rõ người nào cố tình làm hư hỏng tài sản của người khác một cách trái pháp luật sẽ bị trừng trị. Hiểu

được vậy, bị cáo lại cố tình dùng cây phảng chặt phá lúa của bị hại một cách trái pháp luật. Đồng thời, trước đó bị cáo cũng đã bị Công an thị xã Ngã Năm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 16/6/2023 với số tiền 4.000.000 đồng về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của bị hại cũng bằng hành vi chặt phá lúa, nhưng đến nay bị cáo vẫn chưa chấp hành đóng phạt. Bị cáo bị truy tố là do có một tiền sự chưa được xóa mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Đối với lời đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo là chưa phù hợp nên HĐXX không chấp nhận.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo phạm tội phạm lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi vụ việc xảy ra bị cáo và gia đình tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm số tiền 160.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại. Tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại theo số tiền theo yêu cầu của bị hại là 1.100.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo có trình đồ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế đây được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét và áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức khung hình phạt đã truy tố là có cơ sở và phù hợp theo quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 1.100.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền này. Xét thấy, việc bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại là phù hợp theo quy định tại Điều 589 của Bộ luật dân sự nên HĐXX chấp nhận và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 1.100.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, do bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên HĐXX xem xét và miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12, điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38, Điều 50 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn B phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Xử phạt bị cáo Phan Văn B 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến ngày 06/02/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phan Văn B có trách nhiệm bồi thường thiệt về tài sản cho các bị hại ông Phan Văn N và bà Huỳnh Thị X với tổng số tiền là 1.100.000 đồng (*một triệu một trăm ngàn đồng*).

Giao Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tiếp tục quản lý số tiền 160.000 đồng (*một trăm sáu mươi ngàn đồng*) do bị cáo nộp theo biên lai thu số 0001568, ngày 02/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Bị cáo Phan Văn B được miễn không phải chịu.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- CQ THAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- UBND Phường 1, thị xã Ngã Năm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn